

QUY ĐỊNH
THỰC HIỆN LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP
Đại học ngành Việt Nam học

- Căn cứ quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính qui theo học chế tín chỉ ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGD&ĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính qui theo học chế tín chỉ ban hành kèm theo quyết định số 787/2018/QĐ-ĐHCN ngày 9 tháng 8 năm 2018 của Hiệu trưởng trường ĐHCNHN;
- Căn cứ quy định về việc thực hiện đồ án, khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên trình độ đại học trường ĐHCNHN ban hành kèm theo quyết định số 123/2019/QĐ-ĐHCN ngày 14 tháng 2 năm 2019 của Hiệu trưởng trường ĐHCNHN;
- Căn cứ kế hoạch đào tạo Đại học ngành Việt Nam học khóa 12;
- Căn cứ tiến độ đào tạo năm học 2020-2021.

1. Mục đích

Sau khi kết thúc thực tập tốt nghiệp, sinh viên làm luận văn tốt nghiệp trong nếu đủ điều kiện. Luận văn tốt nghiệp ngành Việt Nam học nhằm giúp cho sinh viên hình thành năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động kinh doanh du lịch và hướng dẫn du lịch của tổ chức, doanh nghiệp. Đồng thời, sinh viên phát triển được các kỹ năng nghề nghiệp. Từ đó, sinh viên có đam mê nghề nghiệp, có tác phong làm việc chuyên nghiệp và tư duy của người làm dịch vụ du lịch.

2. Yêu cầu

- Chấp hành đúng theo các quy định trong tài liệu này.
- Hoàn thành toàn bộ nội dung luận văn theo đề cương.
- Nộp luận văn tốt nghiệp đúng hạn.

3. Quy định đối với sinh viên

(i). Nghiêm cấm sinh viên sao chép nguyên văn luận văn tốt nghiệp. Nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý theo quy chế.

(ii). Tổng quát nội dung và phân phối thời gian thực hiện luận văn.

Tổng thời gian: Từ ngày **22/3/2021** đến ngày **08/05/2021**.

Stt	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Biểu mẫu	Phụ trách
1	GVHD lập danh sách giao đề tài LVTN trình TBM	12/3/2021	VPBM	LVTN 02	GVHD
2	TBM lập danh sách giao đề tài LVTN trình trưởng khoa	15/3/2021	VPBM	LVTN 03	TBM
3	Sinh viên lập “Phiếu giao đề tài LVTN” có xác nhận của GVHD thông qua bộ môn trình Trưởng khoa	22/3/2021	VPBM	LVTN 06	SV TBM
4	Hoàn thiện Luận văn tốt nghiệp (Đối với những sinh viên được làm Luận văn)	22/3/2021- 08/5/2021			SV thực hiện Các GVHD
5	- GVHD gặp sinh viên để kiểm tra tiến độ, giải quyết các vấn đề phát sinh. - GVHD ghi nhận xét vào phiếu theo dõi tiến độ	Hàng tuần	VPBM	LVTN 07	GVHD
6	- SV in 04 quyển LV bìa mềm, xin xác nhận của GVHD vào bìa và nộp: + 1 quyển LVTN cho GVHD + 3 quyển đóng kèm phiếu giao đề tài LVTN; Phiếu theo dõi tiến độ cho TBM ngành QTKD DL (cô Thanh - 0987333668); ngành VNH (cô Thảo 0 942674888) - GVHD nộp Bản nhận xét đánh giá LVTN của GVHD cho TBM	11/5/2021	VPBM	LVTN 09	SV thực hiện Các GVHD
7	Bộ môn chuyển bản cứng (bản mềm) LVTN cho giáo viên chấm phản biện	12/5/2021	VPBM		TBM
8	Bộ môn thu kết quả chấm phản biện (theo mẫu) và gửi các tài liệu liên quan cho hội đồng	17/5/2020	VPBM	LVTN 11	TBM
9	Lập HĐ & Chuẩn bị hồ sơ bảo vệ LVTN theo hội đồng	03/5- 08/05/2021	VPK		Thường trục HĐBVLV GVK
10	Mượn phòng để BV LVTN	17/5/2021	Khu A		Giáo vụ khoa
11	Chuẩn bị hồ sơ các HĐBVLV	22/05/2021	Khu A		Giáo vụ

Stt	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Biểu mẫu	Phụ trách
					khoa
12	<u>Họp thành viên HĐ BVLV:</u> - Công bố quyết định; - Thống nhất đánh giá;	24/5 - 29/5/2021	Khu A		TBM- Thường trực Hội đồng BVLV
13	Bảo vệ luận văn tốt nghiệp	24/5 - 29/5/2021	Khu A		HĐBVLV theo quyết định
14	Tổng hợp kết quả bảo vệ LVTN	24/5 - 29/5/2021	Khu A		Các HĐBVLV theo quyết định
15	Sinh viên chỉnh sửa LVTN theo kết luận của Hội đồng BVLVTN và nộp 02 quyển LVTN bìa cứng kèm theo bản giải trình có xác nhận của GVHD và Hội đồng; 01 bản điện tử	Sau thời gian bảo vệ LVTN 1 tuần	VPBM	LVTN 15	Thường trực Hội đồng BVLV

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2021

TRƯỞNG KHOA

TS. Thân Thanh Sơn

**ĐỀ CƯƠNG VÀ CÁC QUY ĐỊNH TRÌNH BÀY
LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP**

Đại học ngành Việt Nam học

1. ĐỀ CƯƠNG LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Luận văn tốt nghiệp có những nội dung chính và được viết theo thứ tự sau:

1.1. Trang bìa và trang phụ bìa

Trang bìa và trang phụ bìa được trình bày theo (Phụ lục 1).

Trang bìa Luận văn tốt nghiệp in chữ nhũ, khổ 210 x 297 mm, bìa cứng, màu đỏ bóc đỏ.

1.2. Mục lục

Mục lục cần có tên các phần và số trang.

Số cấp tiêu đề là 2 cấp, trong đó tiêu đề cấp 1 là “Phần”, tiêu đề cấp 2 là “Các mục chính” trong từng phần. Không cần thiết phải đưa vào các tiểu mục nằm trong các mục chính.

1.3. Mở đầu

- + Tính cấp thiết của luận văn tốt nghiệp
- + Mục tiêu nghiên cứu
- + Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu
- + Phương pháp nghiên cứu
- + Kết cấu của luận văn tốt nghiệp

1.4. Các nội dung chính của luận văn tốt nghiệp

Chương 1: Cơ sở lý luận có liên quan đến vấn đề nghiên cứu.

(i) Phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận văn tốt nghiệp; nêu những vấn đề còn tồn tại; chỉ ra những vấn đề mà đề tài luận văn tốt nghiệp cần tập trung nghiên cứu giải quyết.

(ii) Trình bày các luận điểm có căn cứ khoa học về một số vấn đề chính có liên quan tới luận văn tốt nghiệp.

(iii) Trình bày chi tiết các luận điểm làm cơ sở để đánh giá thực trạng liên quan đến đề tài nghiên cứu tại doanh nghiệp/cơ quan/đơn vị thực tập.

(iv) Đề xuất mô hình nghiên cứu (nếu có).

Tiểu kết chương 1.

Chương 2: Thực trạng ... tại doanh nghiệp/cơ quan.

(i) Khái quát chung về doanh nghiệp/cơ quan.

(ii) Thực trạng về vấn đề nghiên cứu của luận văn tốt nghiệp.

(iii) Đánh giá chung về thực trạng:

+ *Đánh giá những ưu điểm.*

+ *Những tồn tại (hạn chế) và nguyên nhân của tồn tại (làm cơ sở để đề xuất giải pháp).*

Tiểu kết chương 2.

Chương 3: Giải pháp, kiến nghị

(i) Căn cứ đề xuất giải pháp, kiến nghị.

(ii) Giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục những tồn tại liên quan đến vấn đề nghiên cứu tại doanh nghiệp/cơ quan.

(iii) Gợi ý cách thức triển khai giải pháp, kiến nghị (nếu có).

Tiểu kết chương 3.

1.5. Kết luận

Trình bày tóm tắt những kết quả nghiên cứu chính đã được so với mục tiêu đề ra.

1.6. Phụ lục

Phần này bao gồm những nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc bổ trợ cho nội dung luận văn như số liệu, mẫu biểu, tranh ảnh... Nếu luận văn sử dụng những câu trả lời cho một bản câu hỏi thì bảng câu hỏi mẫu này phải được đưa vào phần Phụ lục ở dạng nguyên bản đã dùng để điều tra, thăm dò ý kiến; không được tóm tắt hoặc sửa đổi. Phụ lục không được dày hơn phần chính của luận văn.

Thí dụ như các bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, bảng câu hỏi,...

Cần có một trang riêng để ghi tiêu đề của các phụ lục. Sau đó sẽ là các phụ lục được sắp xếp theo thứ tự đã ghi trong trang này. Thí dụ: Trang 30 bắt đầu là phần phụ lục thì dành toàn trang để ghi như sau:

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018.

Phụ lục 2: Bảng câu hỏi khảo sát mức độ hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ tại khách sạn ABC.

Sau đó, Trang 31 sẽ là **Phụ lục 1**, giả sử **Phụ lục 1** có 2 trang thì Trang 33 sẽ bắt đầu Phụ lục 2.

1.7. Danh mục tài liệu tham khảo

Phần này chỉ tập hợp những tài liệu mà người viết đã sử dụng, đã căn cứ vào đó để hoàn thành luận văn tốt nghiệp.

Cách ghi các tài liệu tham khảo như sau:

- Tài liệu tham khảo được xếp riêng theo từng ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung, Nhật ...). Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch, kể cả tài liệu bằng tiếng Trung Quốc, Nhật ...

(đối với những tài liệu bằng ngôn ngữ còn ít người biết có thể thêm phần dịch tiếng Việt đi kèm theo mỗi tài liệu).

- Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC họ tên tác giả theo thông lệ của từng nước:

+Tác giả là người nước ngoài: xếp thứ tự ABC theo họ.

+Tác giả là người Việt Nam: xếp thứ tự ABC theo tên nhưng vẫn giữ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt Nam, không đảo tên lên trước họ

+Tài liệu không có tên tác giả thì xếp theo thứ tự ABC từ đầu của tên cơ quan ban hành báo cáo hay ấn phẩm.

- Tài liệu tham khảo là sách, luận văn tốt nghiệp, báo cáo phải ghi đầy đủ các thông tin theo thứ tự sau:

+Tên các tác giả hoặc cơ quan ban hành (không có dấu ngăn cách)

+(năm xuất bản), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)

+ *tên sách, luận văn hoặc báo cáo*, (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)

+nhà xuất bản, (dấu phẩy cuối tên nhà xuất bản)

+nơi xuất bản. (dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo)

- Tài liệu tham khảo là bài báo trong tạp chí, bài trong một cuốn sách ... phải ghi đầy đủ các thông tin sau:

+ Tên các tác giả (không có dấu ngăn cách)

+ (năm công bố), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)

+ “tên bài báo”, (đặt trong ngoặc kép, không in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)

+*tên tạp chí hoặc tên sách*, (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)

+ tập (không có dấu ngăn cách)

+ (số), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)

+ các số trang. (gạch ngang giữa hai chữ số, dấu chấm kết thúc)

- Cần chú ý những chi tiết về trình bày nêu trên. Nếu tài liệu dài hơn một dòng thì nên trình bày sao cho từ dòng thứ hai lùi vào so với dòng thứ nhất 1 cm để phần tài liệu tham khảo được rõ ràng và dễ theo dõi.

Thí dụ, trang tài liệu tham khảo sẽ như sau:

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tham khảo tiếng Việt

[1] Trần Thị Mai (2006), *Giáo trình Tổng quan du lịch*, Nhà xuất bản Lao động – xã hội.

[2] Nguyễn Vũ Hà, Đoàn Mạnh Cường (2008), *Giáo trình Tổng quan cơ sở lưu trú du lịch*, Nhà xuất bản Lao động – xã hội.

...

Tài liệu tham khảo tiếng Anh

[3] Chris Cooper (2011), *Essentials of Tourism*, FT Press.

[4] Ian Fraser, John Gionea & Simon Fraser (1999), *Economics for Business*, The McGraw-Hill: Sydney, New York.

...

2. CÁC QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC TRÌNH BÀY LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

2.1. Định dạng luận văn tốt nghiệp

- Đóng quyển: Luận văn tốt nghiệp được in trên khổ giấy A4 một mặt.
- Chữ trong Luận văn được canh lề hai bên: Lề Trái: 3,0 cm; lề Phải 2,0 cm; lề Trên 2,5 cm; lề Dưới 2,0 cm. Dẫn dòng: 1,5 line.
- Số trang: Đánh số trang vào phía lề Dưới và ở giữa.
- Phong chữ: Times New Roman; canh lề hai bên (justified).

Stt	Yếu tố văn bản	Cỡ chữ (points)	Kiểu chữ (Font style)	Ví dụ
1	Tên phần	14	Bold	2. CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP
2	Đề mục lớn	14	Bold	2.1. Định dạng của luận văn tốt nghiệp
3	Đề mục nhỏ	14	Bold, Italic	2.1.1. Những ưu điểm
4	Chú thích hình	13	<i>Italic</i>	<i>Hình 2.1</i>
5	Chú thích bảng	13	<i>Italic</i>	<i>Bảng 2.1</i>
6	Nội dung	14	Normal	Nội dung của phần

2.2. Trình bày các bảng và hình trong luận văn tốt nghiệp

2.2.1. Các số liệu và bằng chứng minh họa trong luận văn tốt nghiệp

Có thể chia thành hai loại là bảng (table) và hình (figure). Tất cả những số liệu, chữ viết được lập thành hàng và cột đều thuộc về bảng. Tất cả những sơ đồ, đồ thị, biểu đồ, lược đồ, lưu đồ,... đều được gọi chung là hình.

Thí dụ: *Bảng 2.12 Cơ cấu lao động của Công ty...*

Hình 1.3 Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty...

2.2.2. Đánh số thứ tự Bảng và Hình

- Tất cả các Bảng và Hình đều phải có tên và phải được đánh số. Tiêu đề của Bảng được đặt phía trên của Bảng đó. Tiêu đề của Hình được đặt phía dưới của Hình đó.

- Số thứ tự của Bảng hoặc Hình là một cụm chữ số gồm hai phần, ngăn cách nhau bởi dấu chấm (ví dụ như Bảng 2.12; Hình 1.3). Phần đầu của cụm chữ số này chỉ số thứ tự phần (*hay Chương đó*) của luận văn. Phần sau của cụm chữ số này chỉ số thứ tự của Bảng (hoặc Hình) trong Phần. Thí dụ như Bảng 2.12 có nghĩa là Bảng thứ 12 trong Phần 2 hoặc chương 2 của luận văn, Hình 1.3 là Hình thứ 3 trong Phần 1 hoặc chương 1 của luận văn.

- Các con số trong bảng được canh lề phải, theo nguyên tắc của kế toán. Mỗi con số trong bảng phải được phân tách phần nghìn bằng dấu chấm (.), theo như TCVN. Các con số cùng tính chất (cùng 1 cột hoặc 1 dòng), thí dụ như cùng phản ánh doanh thu, lợi nhuận, chi phí, tỷ lệ tăng trưởng, ... cần được trình bày với số Chữ số thập phân như nhau, chẳng hạn như các số liệu trong cùng cột tỷ trọng được lấy với hai chữ số thập phân, tức là hai chữ số sau dấu phẩy thập phân.

- Khi đề cập đến các bảng biểu và hình vẽ phải nêu rõ số của hình và bảng biểu đó (ví dụ "... được nêu trong bảng 4.1" hoặc "(xem hình 3.2)" mà không được viết "... được nêu trong bảng dưới đây" hoặc "trong đồ thị của X và Y sau").

2.2.3. Trích dẫn nguồn đối với bảng và hình

Việc đưa ra các dữ liệu trong bảng và hình cần được trích nguồn cụ thể. Dòng trích dẫn nguồn dữ liệu của một bảng hay một hình được đặt ngay phía Dưới, bên Phải của Bảng đó hay Hình đó.

2.2.4. Đơn vị tính của bảng

Nếu tất cả các đại lượng hay con số ghi trong một bảng có cùng một đơn vị tính, đơn vị tính được ghi ở phía trên bên phải của bảng đó.

Nếu những đại lượng hay con số trong một bảng có nhiều đơn vị tính khác nhau, như là lít, chiếc, đôi, kg, đồng, ... cần có cột hay hàng đơn vị tính riêng.

2.2.5. Viết tắt

Không lạm dụng việc viết tắt trong luận văn. Chỉ viết tắt những từ, cụm từ hoặc thuật ngữ được sử dụng nhiều lần trong luận văn. Không viết tắt những cụm từ dài, những mệnh đề; không viết tắt những cụm từ ít xuất hiện trong luận văn. Nếu cần viết tắt những từ, thuật ngữ, tên các cơ quan, tổ chức... thì được viết tắt sau lần viết thứ nhất có kèm theo chữ viết tắt trong ngoặc đơn. Nếu luận văn có nhiều chữ viết tắt thì phải có bảng danh mục các chữ viết tắt (xếp theo thứ tự ABC) ở phần đầu luận văn.

2.2.6. Cách trích dẫn

Mọi ý kiến, khái niệm có ý nghĩa, mang tính chất gợi ý không phải của riêng tác giả và mọi tham khảo khác phải được trích dẫn và chỉ rõ nguồn trong danh mục Tài liệu tham khảo của luận văn. Phải nêu rõ cả việc sử dụng những

đề xuất hoặc kết quả của đồng tác giả. Nếu sử dụng tài liệu của người khác và của đồng tác giả (bảng, biểu, hình vẽ, công thức, đồ thị, phương trình, ý tưởng...) mà không chú dẫn tác giả và nguồn tài liệu thì luận văn không được duyệt để bảo vệ.

Không trích dẫn những kiến thức phổ biến, mọi người đều biết cũng như không làm luận văn nặng nề với những tham khảo trích dẫn. Việc trích dẫn, tham khảo chủ yếu nhằm thừa nhận nguồn của những ý tưởng có giá trị và giúp người đọc theo được mạch suy nghĩ của tác giả, không làm trở ngại việc đọc luận văn.

Nếu không có điều kiện tiếp cận được một tài liệu gốc mà phải trích dẫn thông qua một tài liệu khác thì phải nêu rõ cách trích dẫn này, đồng thời tài liệu gốc đó không được liệt kê trong danh mục Tài liệu tham khảo của luận văn.

Khi cần trích dẫn một đoạn ít hơn hai câu hoặc bốn dòng đánh máy thì có thể sử dụng dấu ngoặc kép để mở đầu và kết thúc phần trích dẫn. Nếu cần trích dẫn dài hơn thì phải tách phần này thành một đoạn riêng khỏi phần nội dung đang trình bày, với lề trái lùi vào thêm 2 cm. Khi này mở đầu và kết thúc đoạn trích này không phải sử dụng dấu ngoặc kép.

Phụ lục: Trang bìa và trang phụ bìa

HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

LVTN ĐẠI HỌC NGÀNH

(ghi tên ngành học)

TÊN ĐỀ TÀI LUẬN VĂN TN

CBHD: *(Ghi học hàm, học vị. Họ và tên CBHD)*

Sinh viên: *(Ghi Họ và tên sinh viên)*

Mã số sinh viên: *(Ghi mã sinh viên)*

NGÀNH

Hà Nội – Năm

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**

LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC NGÀNH

(Tên luận văn)

Họ và tên sinh viên :

Lớp, khóa :

Giáo viên hướng dẫn :

HÀ NỘI - 2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI
KHOA DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP NGÀNH VIỆT NAM HỌC
NĂM HỌC 2020 - 2021

STT	Tên ĐA/KLTN	Mục tiêu nghiên cứu	Các kết quả chính
1	Khai thác giá trị di tích ABC gắn với phát triển du lịch tỉnh XYZ	Trên cơ sở phân tích và đánh giá được thực trạng khai thác giá trị di tích ABC, đề tài đưa ra được một số giải pháp nhằm khai thác có hiệu quả các giá trị tại di tích ABC nhằm góp phần phát triển du lịch tỉnh XYZ.	Xây dựng hệ thống cơ sở lý luận về di tích gắn với hoạt động du lịch. Phân tích, đánh giá thực trạng khai thác giá trị di tích ABC gắn với hoạt động du lịch; Đưa ra giải pháp nhằm khai thác có hiệu quả các giá trị di tích ABC nhằm phát triển du lịch tỉnh XYZ.
2	Nghiên cứu phát triển du lịch tại làng nghề truyền thống ABC tỉnh XYZ	Phân tích và đánh giá được thực trạng phát triển du lịch từ đó đưa ra giải pháp nhằm phát triển du lịch tại làng nghề truyền thống ABC	Hệ thống hóa cơ sở lý luận về du lịch làng nghề truyền thống. Phân tích, đánh giá thực trạng phát triển du lịch tại làng nghề truyền thống ABC; Đưa ra giải pháp nhằm phát triển du lịch tại làng nghề truyền thống ABC gắn với hoạt động du lịch tỉnh XYZ.
3	Tiềm năng phát triển du lịch văn hóa tại địa điểm ABC	Đánh giá du lịch văn hóa của địa điểm ABC để khẳng định tiềm năng và sức hút của loại hình du lịch này từ đó đề xuất những hướng đi phù hợp để có thể phát huy hiệu quả thế mạnh du lịch văn	Trình bày được cơ sở lý luận của du lịch văn hóa, thông qua việc khảo sát. Đánh giá du lịch văn hóa của địa điểm ABC để khẳng định tiềm năng và sức hút của loại hình du lịch này.

STT	Tên ĐA/KLTN	Mục tiêu nghiên cứu	Các kết quả chính
		hóa ở Việt Nam nói chung và của địa điểm ABC nói riêng.	Đề xuất những hướng đi phù hợp để có thể phát huy hiệu quả thế mạnh du lịch văn hóa ở Việt Nam nói chung và của địa điểm ABC nói riêng.
4	Phát triển du lịch MICE trên địa bàn ABC	Khảo sát thực trạng khai thác du lịch MICE ở địa bàn ABC từ đó đưa ra giải pháp để phát triển du lịch MICE.	<p>Hệ thống hóa cơ sở lý luận về phát triển du lịch MICE.</p> <p>Phân tích thực trạng khai thác du lịch MICE ở địa bàn ABC.</p> <p>Đưa ra giải pháp để phát triển du lịch MICE</p>
5	Phát triển du lịch sinh thái của địa điểm ABC	Phân tích thực trạng hoạt động du lịch sinh thái và đánh giá tiềm năng của du lịch sinh thái ở địa điểm ABC từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển du lịch sinh thái tại địa điểm ABC	<p>Trình bày được cơ sở lý luận về một số vấn đề về du lịch sinh thái</p> <p>Phân tích thực trạng hoạt động du lịch sinh thái và đánh giá tiềm năng của du lịch sinh thái ở địa điểm ABC.</p> <p>Đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển du lịch sinh thái tại địa điểm ABC</p>
6	Khai thác tài nguyên du lịch nhân văn đối với sự phát triển du lịch của địa bàn ABC	Phân tích tiềm năng và thực trạng khai thác tài nguyên du lịch nhân văn tại địa bàn ABC từ đó đề xuất các giải pháp bảo tồn và khai thác hiệu quả tài nguyên du lịch nhân văn tại địa bàn ABC	<p>Trình bày được cơ sở lý luận về tài nguyên du lịch nói chung và những vấn đề cơ bản về tài nguyên du lịch nhân văn.</p> <p>Phân tích tiềm năng và thực trạng khai thác tài nguyên du lịch nhân văn tại địa bàn ABC.</p> <p>Từ đó đề xuất các giải pháp bảo tồn và khai thác hiệu quả tài nguyên du lịch nhân văn tại địa bàn ABC.</p>

STT	Tên ĐA/KLTN	Mục tiêu nghiên cứu	Các kết quả chính
7	Phát triển du lịch tâm linh của địa điểm ABC	Phân tích thực trạng hoạt động du lịch tâm linh ở địa điểm ABC từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển du lịch tâm linh tại khu du lịch ABC	Trình bày được cơ sở lý luận về du lịch tâm linh. Phân tích thực trạng hoạt động du lịch tâm linh ở địa điểm ABC. Đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển du lịch tâm linh tại khu du lịch ABC
8	Phát triển du lịch bền vững tại khu du lịch ABC	Đánh giá thực trạng phát triển du lịch bền vững tại khu du lịch ABC từ đó đề xuất một số giải pháp để thúc đẩy phát triển du lịch bền vững của địa điểm đó.	Trình bày được cơ sở lý luận về du lịch bền vững. Đánh giá thực trạng phát triển du lịch bền vững tại khu du lịch ABC. Đề xuất một số giải pháp để thúc đẩy phát triển du lịch bền vững của địa điểm đó.
9	Xây dựng chương trình du lịch theo mô hình homestay tại khu du lịch ABC (theo lứa tuổi)	Phân tích tiềm năng, thực trạng phát triển du lịch homestay tại khu du lịch ABC từ đó định hướng xây dựng chương trình du lịch homestay tại khu du lịch đó (theo lứa tuổi)	Trình bày được cơ sở lý luận về du lịch homestay. Phân tích tiềm năng, thực trạng phát triển du lịch homestay tại khu du lịch ABC. Định hướng xây dựng chương trình du lịch homestay tại khu du lịch đó (theo lứa tuổi)
10	Xây dựng thương hiệu du lịch tỉnh A	Đánh giá thực trạng xây dựng thương hiệu và đưa ra giải pháp để nâng cao thương hiệu du lịch tỉnh A.	Trình bày được cơ sở lý luận về thương hiệu du lịch, đánh giá được hiện trạng xây dựng thương hiệu, từ đó đưa ra giải pháp để nâng cao thương hiệu du lịch tỉnh A.
11	Đánh giá chu kỳ sống của điểm đến du lịch XYZ	Đưa ra những giải pháp để kéo dài chu kỳ sống, lập chu kỳ sống mới cho điểm	Trình bày được cơ sở lý luận về chu kỳ sống của điểm đến du lịch, đánh giá hiện trạng phát triển du

STT	Tên ĐA/KLTN	Mục tiêu nghiên cứu	Các kết quả chính
		đến du lịch XYZ	lịch, đưa ra những giải pháp để kéo dài chu kỳ sống, lập chu kỳ sống mới cho điểm đến du lịch XYZ
12	Phát triển du lịch văn hóa ở huyện XYZ trong giai đoạn hiện nay	Đánh giá hiện trạng phát triển du lịch văn hóa, xây dựng các giải pháp phát triển du lịch văn hóa tại huyện XYZ	Trình bày được cơ sở lý luận về di tích lịch sử văn hóa, du lịch văn hóa, đánh giá hiện trạng phát triển du lịch văn hóa, xây dựng các giải pháp phát triển du lịch văn hóa tại huyện XYZ
13	Phát triển du lịch lễ hội ABC ở địa điểm XYZ	Đánh giá hiện trạng phát triển du lịch, đưa ra giải pháp phát triển du lịch lễ hội ABC ở địa điểm XYZ	Trình bày được cơ sở lý luận về phát triển du lịch, làng nghề truyền thống, đánh giá hiện trạng phát triển du lịch và đưa ra giải pháp phát triển du lịch lễ hội ABC ở địa điểm XYZ.
14	Nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành du lịch tỉnh ABC	Đánh giá hiện trạng năng lực cạnh tranh và đưa ra giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch tỉnh ABC.	Trình bày được cơ sở lý luận về năng lực cạnh tranh trong ngành du lịch, đánh giá hiện trạng năng lực cạnh tranh và giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch tỉnh ABC.
15	Khai thác giá trị văn hóa của dân tộc ABC tỉnh XYZ phục vụ cho phát triển du lịch cộng đồng	Đánh giá hiện trạng việc khai thác các giá trị văn hóa và đưa ra các giải pháp phát triển du lịch cộng đồng của dân tộc ABC tỉnh XYZ.	Trình bày được cơ sở lý luận về giá trị văn hóa, du lịch cộng đồng, đánh giá hiện trạng việc khai thác các giá trị văn hóa để phát triển du lịch cộng đồng, từ đó đưa ra các giải pháp phát triển du lịch cộng đồng của dân tộc ABC tỉnh XYZ.
17	Quan hệ hợp tác Việt – Trung và hoạt động thu hút khách du lịch Trung Quốc của tỉnh ABC	Đánh giá được những tác động của mối quan hệ Việt - Trung và đưa ra các giải pháp để khắc phục các khó khăn trong hoạt động thu hút khách du lịch Trung Quốc của tỉnh ABC.	Trình bày được tình hình mối quan hệ Việt - Trung trong lịch sử và hiện nay, đánh giá được những tác động của mối quan hệ Việt - Trung đến hoạt động thu hút khách du lịch Trung Quốc của tỉnh ABC, từ đó đưa ra các giải pháp để khắc phục các khó khăn trong hoạt động thu hút khách du lịch Trung Quốc

STT	Tên ĐA/KLTN	Mục tiêu nghiên cứu	Các kết quả chính
			của tỉnh ABC.
18	Nghiên cứu xây dựng sản phẩm du lịch trải nghiệm ở địa điểm ABC	Đánh giá được hiện trạng phát triển sản phẩm du lịch trải nghiệm và đưa ra các giải pháp xây dựng, phát triển các sản phẩm du lịch trải nghiệm tại địa điểm ABC.	Trình bày được cơ sở lý luận về sản phẩm du lịch, du lịch trải nghiệm, đánh giá được hiện trạng phát triển sản phẩm du lịch trải nghiệm và đưa ra các giải pháp xây dựng, phát triển các sản phẩm du lịch trải nghiệm tại địa điểm ABC.
20	Chất lượng dịch vụ, sự thỏa mãn và lòng trung thành: nghiên cứu trường hợp tại điểm du lịch ABC.	Đánh giá chất lượng dịch vụ, sự thỏa mãn và lòng trung thành hiện nay tại điểm du lịch ABC và đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch, sự thỏa mãn và lòng trung thành của khách du lịch.	Trình bày được cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ, sự thỏa mãn và lòng trung thành, đánh giá chất lượng dịch vụ, sự thỏa mãn và lòng trung thành hiện nay tại điểm du lịch ABC, từ đó đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch, sự thỏa mãn và lòng trung thành của khách du lịch.

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2020

TRƯỞNG KHOA

TS. Thân Thanh Sơn